TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 242/2023/QĐST-HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 29 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số: 106/2023/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Phương T**, sinh năm 1996

Nơi cư trú: Tổ 4, phường QV, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: **Anh Lục Khánh Đ**, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Tổ 4, phường QV, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 146; Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51,54, 55, 57, 58; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Phương T và anh Lục Khánh Đ.

2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Phương T và anh Lục Khánh Đ đều nhất trí thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị T và anh Đ xác định có 01 con chung là cháu Lục Hải Đ1 sinh ngày 02/11/2021. Khi ly hôn nhất trí thỏa thuận giao cho chị Nguyễn Thị Phương T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đ1 đến khi đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Đ có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Hai bên thống nhất thỏa thuận anh Lục Khánh Đ cấp dưỡng nuôi cháu Lục Hải Đ1 sinh ngày 02/11/2021 với số tiền 5.000.000đồng (Năm triệu đồng) /tháng cho đến khi cháu Đ1 đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 06/2023.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành chậm thi hành án thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357; Khoản 2 Điều 468 BLDS năm 2015, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Khi xét thấy cần thiết hoặc do điều kiện sống có sự thay đổi, vợ chồng có thỏathuận khác phù hợp với quy định pháp luật và vì lợi ích của con chung, các bên cóquyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi hoặc chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị Phương T tự nguyện nhận nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng chẵn) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí cấp dưỡng nuôi con được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000681 ngày 02/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
-TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
-VKSND TP.Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TPTN;
- Các đương sự;
-UBND phường Trung Thành, TP. Thái Nguyên;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Duyên